

# PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 19/09/2000*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

## **Tập 71**

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, trang thứ mười một, hàng thứ nhất, bắt đầu xem từ câu sau cùng:

*“Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được tâm vô ngại, người thấy nghe không chán.”* Đây là nói đem công đức đoạn sân giận, không cầu phước báo thế gian. Quý vị đồng tu cần phải biết rằng, không cầu phước báo thế gian, không phải là không có phước báo, mà là phước báo càng thù thắng hơn. Tuy phước báo hiện tiền nhưng dứt khoát không được để ở trong tâm, dứt khoát không được sanh tâm hoan hỷ, đây chính là nói không thọ phước báo, phước báo dù lớn đến đâu cũng không hưởng thụ, mà đem công đức này hồi hướng vô thượng Bồ-đề; sau khi thành Phật thì quả báo sẽ thù thắng, loại thù thắng này không thể dùng ngôn ngữ miêu tả được, cho nên trong kinh Phật thường nói “không thể nghĩ bàn”. *“Được tâm vô ngại”*, vô ngại là không chướng ngại, chính là điều mà Khổng tử nói: “Tùy tâm mong muốn mà không vượt quy củ”, đây là tâm vô ngại. Trong đại tự tại lại có thể tương ứng với tất cả chúng sanh, không trái ngược pháp thế gian, đây là nhà Phật thường nói: “Phật pháp ở thế gian, không hoại pháp thế gian.” Nếu chúng ta đối với pháp thế gian có trở ngại, vậy thì có chướng ngại rồi. Với Phật pháp, với thế pháp, với pháp xuất thế đều vô chướng ngại thì mới gọi là pháp vô chướng ngại, mới thật sự giải thoát, trong kinh Hoa Nghiêm gọi là “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”. *“Người thấy nghe không chán”*, đây là quả báo thù thắng; phàm người tiếp xúc với bạn, nghe tên, gặp mặt đều có thể sanh tâm hoan hỷ, đây là quả báo tu thập thiện nghiệp đời đời kiếp kiếp trong quá khứ.

**Lại nữa, long vương! Nếu lìa tà kiến thì được thành tựu mười pháp công đức.**

“Tà kiến” là ngu si, ngu si biểu hiện ra bên ngoài chính là tà tri tà kiến. Tà tri tà kiến là cách nghĩ sai lầm, cách nhìn sai lầm, cách nghĩ cách nhìn của bạn hoàn toàn trái ngược với tự tánh, đây gọi là si; cho nên si chính là tà kiến. Có thể

xa lìa ngu si, đây là việc khó khăn nhất, khó hơn nhiều so với hai điều phía trước. Trong thập thiện, bảy điều phía trước đều đoạn dễ dàng, chỉ có một điều sau cùng này là khó đoạn. Trong kinh điển Phật có một ví dụ, đoạn si hoặc giống như ngó sen đứt còn vương tơ, rất khó đoạn sạch sẽ. Đoạn phiền não bằng giới và định, trì giới tu định thì được. Trong mười điều này thì chín điều phía trước nếu có thể trì giới thì thân và khẩu có thể không phạm; nếu có thể tu định, định có thể đoạn tham, sân. Thế nhưng mà si thì vô phương, muốn đoạn si thì nhất định phải khai trí tuệ, sau khi khai trí tuệ rồi thì si mới có thể đoạn sạch, không khai trí tuệ thì không có biện pháp nào cả. Nhưng mà chúng ta phải biết rằng, ngu si là gốc rễ của mọi phiền não. Vì sao lại có tham? Vì sao lại có sân? Vì si, ngu si! Tại sao thân tạo ra giết, trộm, dâm; khẩu tạo ra nói dối, nói ly gián? Đều là do ngu si. Từ đó cho thấy, khai trí tuệ là quan trọng. Mục tiêu cuối cùng của tu học Phật pháp là khai trí tuệ, khai trí tuệ mới đoạn được phiền não ngu si căn bản.

Làm thế nào để khai trí tuệ? Nhất định phải nương giới để được định, do định khai tuệ. Phật đã nói với chúng ta trình tự này, đây là quá trình mà tất cả mười phương ba đời chư Phật tu học, chúng ta muốn tu thì cũng không ngoại lệ. Rất nhiều người muốn tu mà tu cả đời cũng không thể khai trí tuệ. Nguyên nhân do đâu? Giới không thanh tịnh thì định cũng không đạt được, vậy làm sao có trí tuệ? Trí tuệ không có giới định, trong Phật pháp gọi là “thế trí biện thông”, nhà Nho gọi là “kiểu học ghi nhớ”, chẳng phải trí tuệ. Bạn nghe nhiều, thấy nhiều, nhớ rất nhiều, đây không phải từ trong tự tánh, mà toàn đến từ bên ngoài, đây là kiểu học ghi nhớ. Nhà Nho đối với sự việc này nói rất hay: “Kiểu học ghi nhớ, không đủ để làm thầy người.” Qua đó có thể thấy, thời xưa lựa chọn thầy, không chọn thầy học theo kiểu ghi nhớ, mà chọn người thầy thật sự có tu, có chứng. Gọi là “có tu” chính là phải đem những thứ đã học hoàn toàn thực hiện được. Nếu không thể thực hiện thì đó là giả, không phải thật, người chân tu thì nhất định thực hiện được, điểm này vô cùng quan trọng. Thực hiện tức là ở trong Phật pháp gọi là trì giới, trì giới mới có thể được định, thiền định thậm thâm mới khai trí tuệ, định nông cạn thì vẫn không có trí tuệ. “Tứ thiền bát định” mà nhà Phật nói đều không có trí tuệ, cho nên không ra khỏi tam giới. Định công này phải sâu. A-la-hán đã ra khỏi tam giới, định mà A-la-hán tu là định thứ chín, nên ra khỏi rồi, trong kinh Lăng-nghiêm gọi là “cửu thứ đệ định”.

Cho nên, học Phật là lấy khai trí tuệ làm mục đích. Muốn khai trí tuệ thì không thể không buông xuống, không buông xuống là chướng ngại lớn nhất của khai trí tuệ. Không chịu buông xuống, không phải là không thể buông xuống, mà

là bạn không chịu buông xuống. Buông xuống là việc của chính mình, không phải là việc cầu người khác. Cầu người, người ta chưa chắc nhận lời bạn, việc này khó! Việc này phải cầu ở mình, tự mình không chịu buông xuống, vậy thì vô phương rồi; nếu tự mình chịu buông xuống thì đây không phải việc khó. Từ xưa đến nay, người tu hành có thể có thành tựu, có thể khai ngộ, có thể chứng quả, nguyên nhân gì vậy? Người ta có thể buông xuống. Tu hành không thể khai ngộ, không thể chứng quả là người không chịu buông xuống, chúng ta không thể không biết sự thật này. Tiếp theo là nói mười loại pháp công đức, mười loại lợi ích.

**Những gì là mười? Một, được ý vui thiện chân thật và bạn bè thiện chân thật.**

Đây là lợi ích thứ nhất, bạn có thể được “ý vui thiện” thật sự. “Ý vui thiện” thông thường chúng ta gọi là vui vẻ, đây là niềm vui chân thật, không phải vui của khổ vui trong khái niệm thông thường của chúng ta, vui của khổ vui là tương đối, không phải chân thật. Phật đối với sự việc này gọi nó là “hoại khổ”, vui là hoại khổ; khổ là “khổ khổ”, vui là hoại khổ, không phải là niềm vui chân thật. Trong kinh Phật gọi “ý vui chân thật” là thường sanh tâm hoan hỷ, vì sao vậy? Bởi vì họ thường sanh trí tuệ, nên họ đạt được pháp hỷ, pháp lạc đích thực. “*Bạn bè thiện chân thật*”, đây chính là họ chắc chắn sẽ được thiện tri thức chân thật; thường gặp được thiện tri thức thật sự, thường thân cận chân thiện tri thức, làm bạn lữ với thiện tri thức chân thật. Bạn lữ này ngày nay chúng ta gọi là đồng tham đạo hữu. Do đây có thể biết, nếu có tà kiến thì bạn không có được thọ dụng này. Bạn có tà kiến thì chắc chắn bạn khởi tâm động niệm đều tùy thuận phiền não, chúng ta gọi là thường sanh phiền não, sâu muợn, nghi hoặc, bất luận làm sự việc gì đều không dám quyết định, đây là do ngu si tạo nên. Đoạn ngu si là việc khó, nhưng chúng ta vẫn phải học, khó đi nữa cũng phải học. Có thể học được một phần thì được một phần thọ dụng, học được hai phần thì được hai phần thọ dụng.

Gốc rễ của tà kiến chính là cho rằng thân thể này là ta, đây là gốc rễ của tà kiến, gọi là ngã kiến. Trong kiến tư phiền não, điều đầu tiên là ngã kiến, thân kiến. Người tu hành từ xưa đến nay, tu hành cả đời, không thể nói họ không dụng công, không thể nói họ không tinh tấn, nhưng cả đời cũng không rời khỏi phiền não, đều không thể thoát khỏi tập khí. Do nguyên nhân gì? Chấp trước thân này là ta, chúng ta thường nói là khởi tâm động niệm tự tư tự lợi. Chỉ cần có ý niệm như vậy tồn tại thì đoạn tà kiến là việc không thể. Tà kiến không đoạn thì tham sân nhất định sẽ theo đó mà khởi; chỉ có thể nói áp chế được một vài tham sân,

giảm bớt một số, chứ chắc chắn không đoạn hết được. Sự việc này rất phiền phức, không điều phục được phiền não tham sân thì quả báo ở ba đường ác.

Người thông thường hay nói, người chết rồi đi làm quỷ, rõ ràng là có lục đạo, sao có thể khẳng định người chết rồi nhất định làm quỷ vậy? Mọi người đều nói như vậy, nói ra lời này ắt có nguyên nhân. Phật nói với chúng ta, nghiệp nhân của cõi quỷ là tham dục. Điều thứ nhất chính là tham chấp bản thân, tham ái thân thể này, sắc thân này; đây là điều đầu tiên, là tham dục căn bản. Chúng ta không biết cái thân này là giả, Phật nói rất hay: *“Tứ đại, ngũ uẩn giả hợp mà sanh”*, không phải thật, *“pháp do duyên sanh, thể ngay lúc đó chính là không, trọn chẳng thể được”*. Chúng ta cho cái thân này là mình, xem trọng nó như vậy, chấp trước kiên cố, nhân tố này chính là nghiệp nhân đọa lạc cõi nạ quỷ. Vì sao người chết rồi thì làm quỷ? Là do đây mà đi làm quỷ. Quỷ khổ hơn người, quỷ đáng thương hơn người; người còn có thể nhìn thấy ánh mặt trời, quỷ thì không thấy. Trong cảnh giới của quỷ, không gian mà mỗi ngày họ nhìn thấy đều là tối tăm mờ mịt, giống như mây đen phủ kín vậy, vĩnh viễn không nhìn thấy ánh mặt trời. Cho nên chúng ta gọi là “âm gian”, “cõi âm”, chính là nghĩa này.

Chúng ta trong một đời tu hành, nếu muốn có được kết quả, có được thành tựu, nếu bạn không thuận theo lời giáo huấn của Phật-đà thì làm sao được? Điều này quan trọng hơn tất cả. Giáo huấn cơ bản của Phật-đà đối với chúng ta chính là bộ kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo này, rất quan trọng! Phật dạy mười điều trong kinh này, nhất định phải chăm chỉ nỗ lực mà học tập. Thập ác là nghiệp chướng, phiền não, tập khí của chúng ta tích lũy từ vô thủy kiếp đến nay. Chúng ta ngày nay không cần nói đoạn, vì đoạn quá khó. Trong kinh, Phật nói với chúng ta là phục, bạn có thể điều phục được nó thì mười loại ác nghiệp này đều không khởi hiện hành. Phục được phiền não thì chúng ta niệm Phật mới có thể vãng sanh; không phục được mười điều phiền não này, tuy niệm Phật nhưng cũng không thể vãng sanh. Điều kiện của vãng sanh là nhất hướng chuyên niệm, chúng ta không đoạn phiền não thì đó chính là nhất hướng xen tạp, không phải chuyên niệm; xen tạp, công phu không thuần thì không thể vãng sanh.

Tự mình không phải là người thiện đích thực, vậy trong thế gian này bạn sẽ không gặp được chân thiện tri thức, bạn chắc chắn không gặp được. Phật Bồ-tát đến rồi, bạn cũng không gặp được; Phật Bồ-tát hằng ngày ở cùng với bạn, bạn cũng không gặp được. Vì sao vậy? Trong tâm bạn chán ghét họ, trong tâm bạn nhìn họ thấy chướng mắt. Đây là nguyên nhân gì vậy? Phiền não khởi hiện hành. Nếu tâm địa của bạn thuần thiện thì tất cả người và vật xung quanh mà bạn tiếp

xúc đều là thiện tri thức, đều là Phật Bồ-tát, đây chính là điều mà đại sư Ngẫu Ích nói: “*Cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu khởi nơi tâm.*” Bạn có trí tuệ chân thật thì chư Phật Bồ-tát đều ở trước mắt bạn; bạn không có trí tuệ chân thật, dù chư Phật Bồ-tát ở trước mắt bạn thì bạn đều thấy chướng mắt, làm sao bạn có được pháp hỷ? Làm sao bạn có được “ý vui thiện chân thật”? Từ chỗ này chúng ta có thể thể hội được, giáo học của Phật pháp xác thực đúng là giúp chúng ta phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. “Lìa khổ” này chính là phục phiền não, đoạn phiền não, được ý vui thiện chân thật. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.